

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 140

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (38)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; nói Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nói Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Bồ thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp

không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã, nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói chân như hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; nói chân như hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc, hoặc khổ; nói chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, nói

pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; nói chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu chân như hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu chân như hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu chân như hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc thường hoặc vô thường; cầu chân như hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc lạc hoặc khổ; cầu chân như hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu chân như hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; nói Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; nói Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Thánh đế khổ hoặc thường hoặc vô thường, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc thường hoặc vô thường; cầu Thánh đế khổ hoặc lạc hoặc khổ; cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc lạc hoặc khổ; cầu Thánh đế khổ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Thánh đế khổ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn Tĩnh lực hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn Tĩnh lực hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Tĩnh lực hoặc ngã hoặc vô ngã, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn Tĩnh lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu bốn Tĩnh lực hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn Tĩnh lực hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Tĩnh lực hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn Tĩnh lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu bốn Tĩnh lực hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn Tĩnh lực hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Tĩnh lực hoặc ngã hoặc vô ngã, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn Tĩnh lực hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; nói tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; nói tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tám Giải thoát hoặc thường hoặc vô thường, cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc thường hoặc vô thường; cầu tám Giải thoát hoặc lạc hoặc khổ; cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu tám Giải thoát hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tám

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tám Giải thoát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói bốn Niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; nói bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nói bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu bốn Niệm trụ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu bốn Niệm trụ hoặc thường, hoặc vô thường, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc thường hoặc vô thường; cầu bốn Niệm trụ hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn Niệm trụ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu bốn Niệm trụ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô

nguyện hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ pháp môn giải thoát Không hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp môn giải thoát Không hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp môn giải thoát Vô tướng, pháp môn giải thoát Vô nguyện hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, nói sáu phép thần thông hoặc thường hoặc vô thường; nói năm loại mắt hoặc lạc hoặc khổ; nói sáu phép thần thông hoặc lạc hoặc khổ; nói năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, nói sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; nói năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu sáu phép thần thông hoặc thường tịnh lự hoặc vô thường; nên cầu năm loại mắt hoặc lạc tịnh lự hoặc khổ; nên cầu sáu phép thần thông hoặc lạc tịnh lự hoặc khổ; nên cầu năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu năm loại mắt hoặc thường hoặc vô thường, cầu sáu phép thần thông hoặc thường hoặc vô thường; cầu năm loại mắt hoặc lạc hoặc khổ; cầu sáu phép thần thông hoặc lạc hoặc khổ; cầu năm loại mắt hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu sáu phép thần thông hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu năm loại mắt hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu sáu phép thần thông hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; nói mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; nói bốn điều

không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; nói mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; nói mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu mười lực của Phật hoặc thường hoặc vô thường, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc thường hoặc vô thường; cầu mười lực của Phật hoặc lạc hoặc khổ; cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc lạc hoặc khổ; cầu mười lực của Phật hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu mười lực của Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, nói tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; nói tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, nói tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu pháp không quên mất hoặc thường hoặc vô thường, cầu tánh luôn luôn xả hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp không quên mất hoặc lạc hoặc khổ; cầu tánh luôn luôn xả hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không quên mất hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tánh luôn luôn xả hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp không quên mất hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tánh luôn luôn xả hoặc tịnh hoặc

bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; nói trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; nói trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; nói trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu trí Nhất thiết hoặc thường hoặc vô thường, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc thường hoặc vô thường; cầu trí Nhất thiết hoặc lạc hoặc khổ; cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc lạc hoặc khổ; cầu trí Nhất thiết hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu trí Nhất thiết hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường, hoặc vô thường; nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc, hoặc khổ; nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, nên tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc thường hoặc vô thường, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc

lạc hoặc khổ; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tinh tấn nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tinh tấn cho là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tinh tấn thì Ta gọi là tu hành Tinh tấn ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

